

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY ĐƯỢC TVSI SOẠN THẢO VÀ
CÔNG BỐ PHẢN ÁNH TRUNG THỰC DỰA TRÊN CÁC TÀI LIỆU VÀ THÔNG
TIN DO CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HANECO CUNG CẤP.
BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ ĐỂ THAM KHẢO.**

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC BÁN CỔ PHẦN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HANECO THÔNG QUA ĐẦU GIÁ

(Theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco và Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco

Địa chỉ: Tầng 4 NB, tòa nhà 14 - 16 Hàm Long, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3976 0218/3976 0814 Fax: 024 3976 1944

Công ty Cổ phần chứng khoán Tân Việt

Địa chỉ: Tầng 6, số 79, phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (084-24) 3728 0921 Fax: (084-24) 3728 0920

Website: www.tvsi.com.vn

- UBND thành phố Hà Nội thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.
- Quyết định của chủ sở hữu vốn nhà nước về việc thực hiện chuyển nhượng vốn theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP:
 - Quyết định số 1232/QĐ –TTg ngày 17/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà Nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020.
 - Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 23/08/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco.
- **Điều kiện thoái vốn:** Theo khoản 15 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ.
- **Hình thức thoái vốn:** Theo khoản 15 và khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco.

Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

Giá khởi điểm: 11.900 đồng/ cổ phần

Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện chào bán: 1.130.710 cổ phần

Tổng giá trị chuyển nhượng vốn (theo mệnh giá): 11.307.100.000 đồng

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	1
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	1
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng.....	1
3. Tổ chức tư vấn.....	1
II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	2
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	4
1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	4
2. Mối quan hệ với Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco	4
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần.....	4
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu	4
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Cơ cấu tổ chức.....	8
3. Thực trạng quản lý về đất đai, nhà cửa vật kiến trúc	13
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	13
5. Tình hình tài chính.....	16
6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	20
7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	20
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn.....	23
9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chuyển nhượng vốn	23
V. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	24
1. Loại cổ phần:.....	24
2. Mệnh giá:	24
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:.....	24
4. Giá khởi điểm đấu giá:.....	24
5. Phương pháp tính giá.....	24
6. Phương thức chuyển nhượng vốn.....	24
7. Tổ chức đấu giá cổ phần	24
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn.....	24
9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	24
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	25
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	25

12. Các loại thuế có liên quan.....	25
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN THUỘNG VỐN	25
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	25
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	25
2. Tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng.....	26
3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần	26
4. Tổ chức Tư vấn xây dựng Phương án chuyển nhượng vốn và hồ sơ công bố thông tin.....	26
5. Tổ chức kiểm toán	26
6. Tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp	26
VIII.BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	27

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ông: Vũ Chinh

Chức vụ: Người đại diện phần vốn nhà nước tại CTCP Xuất nhập khẩu Haneco

(Theo Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 23/08/2019 của Ủy Ban Nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco).

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng

CTCP XUẤT NHẬP KHẨU HANECO

Ông: Vũ Chinh

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Ông: Lê Thanh Tùng

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo giấy uỷ quyền số: 451/2019/UQ-TGD ngày 01/07/2019 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt).

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco cung cấp. Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt không chịu trách nhiệm về các thông tin do doanh nghiệp không cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

- 1/ “Tổ chức chuyển nhượng vốn” Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội
- 2/ “Công ty”/“Tổ chức phát hành” Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco
- 3/ “Cổ phần” Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- 4/ “Cổ phiếu” Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco.
- 5/ “Cổ đông” Tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
- 6/ “Cổ tức” Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính.
- 7/ “Đại hội đồng cổ đông” Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco
- 8/ “Hội đồng quản trị” Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco
- 9/ “Ban kiểm soát” Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco
- 10/ “Giám đốc” Giám đốc của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco
- 11/ “Vốn điều lệ” Vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco
- 12/ “Tổ chức tư vấn”/ “TVSI” Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- BKS	Ban kiểm soát
- BGĐ	Ban Giám đốc
- KTT	Kế Toán Trưởng
- CBCNV	Cán bộ công nhân viên
- TSCĐ	Tài sản cố định
- TTS	Tổng tài sản
- DTT	Doanh thu thuần
- LNST	Lợi nhuận sau thuế
- VDL	Vốn điều lệ
- CTCP	Công ty Cổ phần
- CP	Cổ phần

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tên tổ chức : ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Địa chỉ : 12 Lê Lai, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38 253 536

Website : <http://hanoi.gov.vn>

2. Mối quan hệ với Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco

Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội tại Công ty là 97,56%.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần

- Số lượng cổ phần sở hữu: **1.130.710** cổ phần (chiếm 97,56% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

- Số lượng cổ phiếu thoái vốn: **1.130.710** cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đang sở hữu: **1.130.710** cổ phần
- Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu: **100%**

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco
- Tên tiếng Anh: Haneco Export-Import Joint Stock Company
- Tên viết tắt: HANECO
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4 NB, tòa nhà 14 - 16 Hàm Long, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 024 3976 0218/3976 0814 Fax: 024 3976 1944
- Vốn điều lệ: 11.590.100.000 đồng (Bằng chữ: Mười một tỷ năm trăm chín mươi triệu một trăm nghìn đồng)

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100234322 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 02/08/2010 và thay đổi lần thứ 2 ngày 01/11/2016.

- Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
2	Bán buôn nông sản, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Buôn bán nông sản, lâm sản, nguyên liệu.	4620
3	Bán buôn gạo.	4631
4	Bán buôn thực phẩm	4632
5	Bán buôn đồ uống	4633
6	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá nội.	4634
7	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Buôn bán giường tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự; - Buôn bán đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện.	4649
8	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ.	4773
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. Buôn bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày. Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng. Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng y tế.	4659

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác sử dụng cho: Sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải; máy công cụ điều khiển bằng vi tính; thiết bị và dụng cụ đo lường.	
11	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
12	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Buôn bán hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp). - Buôn bán phân bón và các sản phẩm nông hóa.	4669
13	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại nhà nước cấm)	4690
14	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
15	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
16	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán).	6619
17	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.	8230
18	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động việc làm (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý lao động đi làm việc ở nước ngoài).	7810
19	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài).	7820
20	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động);	
21	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; nhà khách, nhà nghỉ, kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510
22	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường).	5610
23	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: kinh doanh bất động sản.	6810
24	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: tư vấn bất động sản.	6820
25	Xây dựng nhà các loại	4100
26	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
27	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	9329
28	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Nhận ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco tiền thân là Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Dịch vụ xuất nhập khẩu và Thương mại Haneco được thành lập

theo Quyết định số 1301/QĐ-UB ngày 30/03/1993 của UBND thành phố Hà Nội.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, Công ty Dịch vụ xuất nhập khẩu và thương mại Haneco đã được chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên Xuất nhập khẩu và thương mại Haneco theo Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 24/05/2010 của UBND thành phố Hà Nội.

Ngày 11/10/2016, UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 5671/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Thương mại Haneco thành Công ty cổ phần. Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100234322 thay đổi lần thứ 2 ngày 01/11/2016.

1.3. *Danh sách cổ đông*

Cơ cấu cổ đông của Công ty CP Xuất nhập khẩu Haneco tại thời điểm 30/06/2019 như sau:

Bảng 1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/06/2019

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	UBND Thành phố Hà Nội	01	1.130.710	97,56%
2	Cổ đông khác	18	28.300	2,44%
	Tổng cộng	19	1.159.010	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco)

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần (cổ đông lớn) của Công ty tính đến 30/06/2019:

Bảng 2. Danh sách cổ đông lớn tại thời điểm 30/06/2019

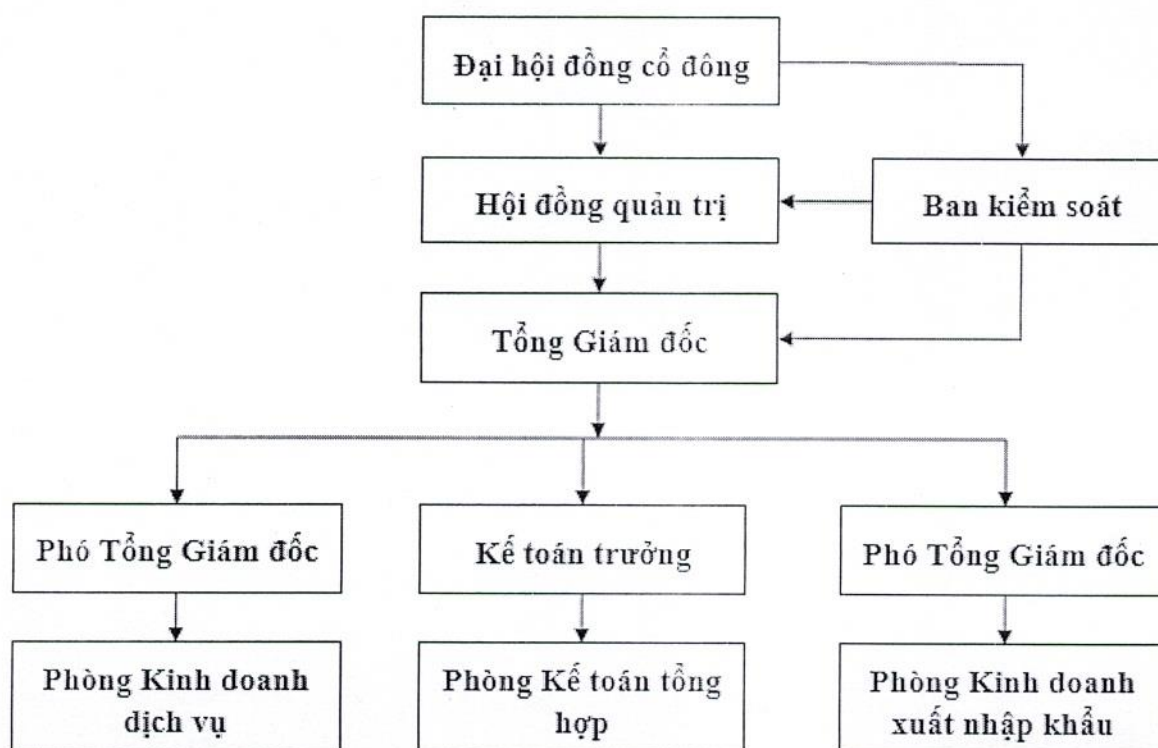
STT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	UBND Thành phố Hà Nội	1.130.710	97,56%

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco)

2. *Cơ cấu tổ chức*

2.1. *Sơ đồ cơ cấu tổ chức*

Sơ đồ cơ cấu tổ chức tại Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco)

2.2. Diễn giải

✚ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty cổ phần, quyết định những vấn đề được pháp luật và điều lệ công ty cổ phần quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua báo cáo tài chính hàng năm của công ty cổ phần và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của công ty cổ phần.

✚ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty cổ phần, có toàn quyền nhân danh công ty cổ phần để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty cổ phần trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật và điều lệ công ty cổ phần, các quy chế nội bộ của công ty cổ phần và nghị quyết đại hội cổ đông quy định.

✚ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trong hoạt động điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty cổ phần. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc.

± Tổng Giám đốc

Tổng giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định về các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty cổ phần và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

± Phó Tổng Giám đốc

Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng giám đốc ủy quyền và Điều lệ của công ty cổ phần.

± Các phòng ban, đơn vị trực thuộc

Các phòng ban, đơn vị trực thuộc thực hiện chức năng tham mưu, quản lý và trực tiếp thực hiện hoạt động kinh doanh theo chỉ đạo của ban Tổng giám đốc. Cụ thể như sau:

➤ Phòng Kinh doanh Dịch vụ

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng Kinh doanh Dịch vụ:

- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh Dịch vụ, cung ứng lao động, tư vấn lao động và việc làm,... thuộc phạm vi kinh doanh của công ty.
- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc lập kế hoạch kinh doanh Dịch vụ, đầu tư... ngắn, trung và dài hạn phù hợp với chiến lược, mục tiêu phát triển của công ty.
- Tổ chức kinh doanh Dịch vụ, cung ứng lao động, tư vấn lao động và việc làm... thuộc phạm vi kinh doanh của công ty mà pháp luật không cấm đạt hiệu quả kinh tế cao, đảm bảo đúng các quy định pháp luật hiện hành, kế hoạch và các quy định của công ty.
- Ghi nhận, xử lý và cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh được phân công và các khoản trích nộp: Thuế, bảo hiểm, nợ phải trả của người lao động... đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và công ty.
- Tổ chức, quản lý, bảo quản tốt, khoa học các loại tài sản và hồ sơ của công ty giao không để xảy ra mất mát, hư hỏng.

- Lập đầy đủ, chính xác và trung thực các báo cáo liên quan đến hoạt động kinh doanh được giao theo quy định của pháp luật và công ty.

- Phối hợp với các phòng ban, các đơn vị có liên quan trong công ty nhằm hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình và thực hiện tốt kế hoạch, mục tiêu công ty đề ra.

- Tổ chức thực hiện các công việc khác được giao.

➤ **Phòng Kế toán Tổng hợp**

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng Kế toán Tổng hợp :

Đối với lĩnh vực Tài chính – Kế toán

- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty các vấn đề liên quan đến công tác tài chính, kế toán, kiểm toán, thống kê...

- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc lập kế hoạch tài chính, nộp ngân sách, phương án huy động và sử dụng vốn... phù hợp với kế hoạch kinh doanh và chiến lược, mục tiêu phát triển của Công ty.

- Thực hiện và chấp hành tốt công tác tài chính, kế toán, kiểm toán, thống kê trong công ty nhằm ghi nhận, xử lý và cung cấp các thông tin về tài sản, nợ phải trả, nợ phải thu, vốn chủ sở hữu, doanh thu, thu nhập, chi phí, kết quả kinh doanh và các luồng tiền của công ty đảm bảo đúng các quy định pháp luật hiện hành về tài chính, kế toán, kiểm toán và thống kê.

- Lập đầy đủ, chính xác và trung thực các báo cáo liên quan theo quy định của pháp luật và công ty.

Đối với lĩnh vực Tổ chức – Hành chính

- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty về công tác tổ chức bộ máy, nhân sự (tuyển dụng, đào tạo, bố trí, luân chuyển, thi đua, khen thưởng, kỷ luật nhân sự...) phù hợp với sự phát triển của Công ty trong từng giai đoạn, theo đúng quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Nội quy, quy chế, chính sách trong lĩnh vực tổ chức, nhân sự và tiền lương; thiết lập cơ chế quản trị nhân sự khoa học tiên tiến, tạo động lực phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về xây dựng thang, bảng lương và kế hoạch tiền lương, thưởng hàng năm, theo đúng quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về công tác tính đóng các loại bảo hiểm bắt buộc; thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ công nhân viên và người lao động (nâng lương, nghỉ hưu, BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ ốm, thai sản và các chế độ phúc lợi khác) theo quy định hiện hành.

- Thực hiện việc chấm công, chấm phép cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong công ty.
- Đảm nhiệm công tác hành chính – tổng hợp, văn thư – lưu trữ; quản lý và sử dụng con dấu của công ty theo đúng các quy định hiện hành.
- Theo dõi, quản lý, vào sổ công văn đi, công văn đến, giấy giới thiệu theo quy định.
- Mua sắm, quản lý, cấp phát văn phòng phẩm theo quy định.
- Đảm bảo công tác tiếp tân phục vụ các cuộc họp, hội nghị và tiếp khách của công ty
- Bảo quản, bảo trì, bảo dưỡng xe ô tô; thanh toán tiền xăng dầu, mua bảo hiểm xe định kỳ theo quy định.
- Tổ chức, quản lý, bảo quản tốt, khoa học các loại tài sản và hồ sơ, tài liệu của công ty giao không để xảy ra mất mát, hư hỏng. Định kỳ cập nhật, bổ sung hồ sơ lý lịch, hợp đồng lao động của cán bộ, công nhân viên và người lao động trong công ty.
- Phối hợp với các phòng ban, các đơn vị có liên quan trong công ty nhằm hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình và thực hiện tốt kế hoạch, mục tiêu công ty đề ra.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ tại nơi làm việc.
- Tổ chức thực hiện các công việc khác được giao.

➤ **Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu**

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu:

- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh Xuất nhập khẩu, đầu tư, thương mại và các hoạt động kinh doanh khác được phân công.
- Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc lập kế hoạch kinh doanh, xuất nhập khẩu, đầu tư... ngắn, trung và dài hạn phù hợp với chiến lược, mục tiêu phát triển của công ty.
- Tổ chức kinh doanh các mặt hàng và ngành hàng mà pháp luật không cấm đạt hiệu quả kinh tế cao, đảm bảo đúng các quy định pháp luật hiện hành, kế hoạch và các quy định của công ty.
- Tổ chức, quản lý, bảo quản tốt, khoa học các loại hàng hóa, tài sản và hồ sơ của công ty giao không để xảy ra mất mát, hư hỏng.
- Lập đầy đủ, chính xác và trung thực các báo cáo liên quan đến hoạt động kinh doanh và đầu tư được giao theo quy định của pháp luật và công ty.

- Phối hợp với các phòng ban, các đơn vị có liên quan trong công ty nhằm hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình và thực hiện tốt kế hoạch, mục tiêu công ty đề ra.

Tổ chức thực hiện các công việc khác được giao.

3. Thực trạng quản lý về đất đai, nhà cửa vật kiến trúc

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco không có đất đai, do đó văn phòng của Công ty được đi thuê. Hiện nay Công ty đang thuê văn phòng tại tầng 4NA, tòa nhà 14-16 Hàm Long, Phường Phan Chu Trinh, Hà Nội theo Hợp đồng thuê số 03/2019/HĐ/HL-HANECO ngày 20/02/2019 với Công ty cổ phần Thiết bị điện Hàm Long. Các thông tin cơ bản về hợp đồng thuê văn phòng như sau:

- Địa chỉ: Tầng 4NA, tòa nhà 14-16 Hàm Long, Phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Diện tích thực thuê: 110m²

- Thời gian thuê: 2 năm từ 01/03/2019 đến 28/02/2021.

- Tiền thuê trả 3 tháng/lần

- Hợp đồng thuê có thể gia hạn.

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

4.1. Sản phẩm dịch vụ chính

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco chủ yếu hoạt động trong mảng xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ đối ngoại.

4.2. Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ

Bảng 3. Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Doanh thu	Năm 2017		Năm 2018		6T/ 2019	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Doanh thu bán hàng	374.313	99,07%	380.927	99,06%	190.995	99,00%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.501	0,93%	3.611	0,94%	1.936	1,00%
	Tổng doanh thu thuần	377.814	100%	384.538	100%	192.931	100%

(Nguồn: Công ty CP Xuất nhập khẩu Haneco)

Doanh thu bán hàng chủ yếu là hoạt động nhập khẩu các mặt hàng nông sản như khô đậu tương, ngô hạt, DDGS, cám các loại làm nguyên liệu phục vụ cho ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi... Trong bối cảnh nguồn nguyên vật liệu sử dụng để sản xuất thức ăn chăn nuôi trong nước không đáp ứng đủ nhu cầu thì việc nhập khẩu nguyên vật liệu từ nước ngoài hết sức cần thiết và khá phát triển. Hoạt động này tiếp tục tăng và đem lại doanh thu lớn cho Công ty.

Doanh thu cung cấp dịch vụ chủ yếu là về dịch vụ lao động. Công ty Haneco là đơn vị tiên phong về cung ứng lao động cho các văn phòng đại diện của các tập đoàn, Công ty, tổ chức nước ngoài trên địa bàn Hà Nội theo Nghị định 75/CP ngày 28/07/2014 của Chính Phủ về tuyển chọn, sử dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. Trải qua gần 30 năm hoạt động về dịch vụ cung ứng lao động, đến nay hoạt động này vẫn tiếp tục diễn ra và phát triển dù số lượng các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng tăng, sự cạnh tranh trong ngành lớn. Công ty vẫn đang tiếp tục thực hiện nhiều hợp đồng về dịch vụ lao động cho nhiều tổ chức, cá nhân là người Việt Nam và nước ngoài trên địa bàn Hà Nội, góp phần tăng doanh thu toàn Công ty. Sắp tới, Công ty định hướng đẩy mạnh tập trung vào dịch vụ tìm kiếm việc làm cho lao động là người nước ngoài tại Hà Nội do đây là dịch vụ ít doanh nghiệp thực hiện.

4.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Bảng 4. Tỷ trọng chi phí sản xuất kinh doanh so với doanh thu thuần

Đơn vị: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		6 Tháng/2019	
	Giá trị	Tỷ trọng % /DTT	Giá trị	Tỷ trọng % /DTT	Giá trị	Tỷ trọng % /DTT
Giá vốn hàng bán	354.080	93,72%	363.944	94,64%	181.454	94,05%
Chi phí tài chính	7.465	1,98%	7.916	2,06%	2.995	1,55%
Chi phí bán hàng	12.095	3,20%	6.963	1,81%	5.297	2,75%
Chi phí QLDN	6.819	1,80%	6.693	1,74%	3.083	1,60%
Tổng	380.459	100,70%	385.516	100,25%	192.829	99,95%

(Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán, BCTC 6 tháng đầu năm 2019 đã soát xét của CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

CTCP Xuất nhập khẩu Haneco là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, chủ yếu là xuất nhập khẩu hàng hóa nên giá vốn

hàng bán vẫn chiếm tỷ trọng khá cao trong cơ cấu doanh thu thuần (chiếm khoảng từ 93 – 95% doanh thu thuần) của Công ty qua các năm. Mặt hàng kinh doanh chủ yếu của công ty là nhập khẩu các mặt hàng nông sản làm nguyên liệu phục vụ ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi. Theo quy định của pháp luật hiện hành, các mặt hàng này khi nhập khẩu không chịu bất kỳ khoản thuế nào, kể cả thuế VAT.

Chi phí bán hàng phụ thuộc nhiều vào chi phí giao nhận, vận chuyển hàng hóa và chi phí dịch vụ mua ngoài, trong đó chi phí giao nhận, vận chuyển thường chiếm tỷ trọng cao (chiếm trên 90% chi phí bán hàng). Năm 2017 và 2018 chi phí dịch vụ mua ngoài ít có sự biến động. Chi phí bán hàng năm 2018 giảm mạnh là do trong năm Công ty chủ yếu sử dụng hình thức vận tải hàng rời nên chi phí vận chuyển thấp hơn so với vận chuyển bằng container như năm 2017. Trong 6 tháng đầu năm 2019, các khoản chi phí liên quan đến vận chuyển được gộp vào cùng chi phí dịch vụ mua ngoài. Do đó, chi phí bán hàng 6 tháng năm 2019 toàn bộ là chi phí dịch vụ mua ngoài.

4.4. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh

Bảng 5. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2019
1	Tổng tài sản	115.340	120.997	4,90%	94.947
2	Doanh thu thuần	377.815	384.539	1,78%	192.931
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.307	1.418	8,49%	611
4	Lợi nhuận khác	130	-	- 100%	-0,71
5	Lợi nhuận trước thuế	1.438	1.418	-1,39%	610
6	Lợi nhuận sau thuế	1.144	1.159	1,31%	488
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50,76%	50,10%	-	-

(Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán, BCTC 6 tháng đầu năm 2019 đã soát xét của CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

Doanh thu thuần của Công ty duy trì ở mức ổn định và có sự tăng nhẹ trong năm 2018. Tuy nhiên, do chi phí giá vốn chiếm đến 93 – 94% doanh thu thuần và các khoản chi phí khác khá cao nên lợi nhuận sau thuế của Công ty thu được có giá trị thấp và chỉ chiếm khoảng 0,3 – 0,4% doanh thu thuần.

5. Tình hình tài chính

5.1. Công nợ phải trả

Bảng 6. Công nợ phải trả của Công ty

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
I	Nợ ngắn hạn	103.034	108.599	82.060
1	Phải trả người bán ngắn hạn	125	18.372	17.180
2	Người mua trả tiền trước	0	0	0
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	7.279	7.354	7.313
4	Phải trả người lao động	31	250	11
5	Phải trả ngắn hạn khác	3.476	4.589	4.114
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	91.508	77.446	53.195
7	Quỹ khen thưởng phúc lợi	615	588	247
II	Nợ dài hạn	0	0	0
	Tổng cộng	103.034	108.599	82.060

(Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán, BCTC 6 tháng đầu năm 2019 đã soát xét của CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

Công ty nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài nên thường sử dụng phương thức thanh toán L/C at sight. Sau khi giao hàng, người bán lập và gửi bộ chứng từ giao hàng và hồi phiếu thanh toán qua hệ thống ngân hàng. Trong thời hạn thanh toán quy định, nếu phía ngân hàng chưa thực hiện thanh toán ngay thì sẽ làm khoản phải trả người bán tăng, nhưng chỉ tăng trong một thời gian ngắn, sau khi ngân hàng thanh toán đủ tiền thì khoản phải trả người bán sẽ giảm. Cuối năm 2018 và cuối tháng 6 năm 2019 Công ty đều nhập khẩu nhiều hàng hóa và do phía ngân hàng chưa thanh toán cho nhà cung cấp nên khoản phải trả có giá trị lớn và chênh nhiều so với tại 31/12/2017.

✓ Chi tiết về thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty:

Bảng 7. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	33	104	73
2	Thuế thu nhập cá nhân của cán bộ công nhân viên	6	9	0
3	Thuế xuất nhập khẩu	-	-	-
4	Thuế môn bài	-	-	-
5	Thuế nhà đất (*)	7.240	7.240	7.240
6	Các khoản phải nộp khác	-	-	-

(Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán, BCTC 6 tháng đầu năm 2019 đã soát xét của CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

(*) Tiền thuế đất là 338.333 USD (đã được quy đổi theo tỷ giá quy định) của dự án Khách sạn Hà Nội Vàng phát sinh trước năm 2001. Công ty có nghĩa vụ phải nộp Ngân sách Nhà nước theo công văn số 13009/BTC-TCT ngày 18/09/2015 của Bộ Tài chính. Khoản tiền thuế đất này đã được xử lý giảm trừ vốn Nhà nước theo Quyết định số 6992/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Thương mại Haneco. **Công ty đã nộp xong ngày 3 tháng 8 năm 2019.**

Thông tin liên quan đến dự án Khách sạn Hà Nội Vàng: Công ty HANECO có liên doanh với Công ty Gold Dino Development Ltd của HongKong thành lập công ty liên doanh HANECO- GOLD DINO International Corporation để xây dựng Khách sạn Hà Nội Vàng tại số 8 phố Lê Thái Tổ, Hà Nội theo Giấy phép đầu tư số 276/GP ngày 26/11/1991 của Ủy ban nhà nước về hợp tác và đầu tư với số vốn là 6.430.000 USD, trong đó phía Việt Nam góp 1.430.000 USD bằng quyền sử dụng đất và chi phí giải phóng mặt bằng. Do có vướng mắc nên dự án thực hiện dở dang và sau một thời gian dài ngừng xây dựng, Công ty liên doanh HANECO – GOLD DINO đã ký hợp đồng chuyển nhượng Khách sạn Hà Nội Vàng cho VP Bank và Bảo Việt ngày 02/06/2000. Ngày 17/07/2000, UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 3485/QĐ-UB về việc giải thể trước thời hạn công ty Liên doanh HANECO – GOLD DINO và chấm dứt hiệu lực pháp lý

Giấy phép đầu tư số 276/GP ngày 26/11/1991. Ngày 23/05/2001, UBND thành phố Hà Nội đã có văn bản 1203/UB-KH&ĐT chấp thuận kết quả thanh lý của Ban thanh lý công ty liên doanh. Số tiền 338.333 USD là tiền thuê đất tại số 8 phố Lê Thái Tổ, Hà Nội mà Công ty HANECO phải trả từ 1991 đến 2000.

✓ Chi tiết về khoản vay và nợ thuê tài chính:

Bảng 8. Vay và nợ thuê tài chính

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
I	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	91.508	77.446	53.195
1	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – CN Long Biên	44.490	27.756	21.186
2	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Sở giao dịch Hà Nội	40.018	49.190	32.009
3	Công ty cổ phần Thương mại và Bất động sản Hà Thành (*)	7.000	-	-
4	Nguyễn Tùng Lâm	-	500	-
II	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0	0

(Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán, BCTC 6 tháng đầu năm 2019 đã soát xét của CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

(*) Đây là khoản vay ký theo hợp đồng từng năm đến thời hạn đáo hạn hai bên tiến hành thương thảo, nếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco có nhu cầu sử dụng tiếp vốn thì hai bên tiến hành ký phụ lục gia hạn hợp đồng.

5.2. Công nợ phải thu

Bảng 9. Công nợ phải thu của Công ty

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	84.215	104.684	83.798
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	78.343	90.291	63.637
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.316	13.290	12.577
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	1.250	0	2.800

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
4	Phải thu ngắn hạn khác	2.305	1.103	4.784
II	Các khoản phải thu dài hạn	530	530	425
1	Phải thu dài hạn khác	530	530	425
	Tổng cộng	84.745	105.214	84.223

(Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán, BCTC 6 tháng đầu năm 2019 đã soát xét của CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

Các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty chủ yếu là phải thu ngắn hạn của khách hàng. Khoản mục này cũng chiếm tỷ trọng lớn trên tổng tài sản của Công ty (75% tại thời điểm 31/12/2018 và 70% tại thời điểm 30/06/2019). Các khách hàng mua hàng của công ty thường thanh toán sau 30-90 ngày kể từ ngày nhận hàng và hóa đơn bán hàng. Do khách hàng thường không thanh toán ngay nên khoản phải thu của Công ty luôn lớn và chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn.

Tại ngày 31/12/2018, Phải thu ngắn hạn của khách hàng bao gồm 02 khách hàng là: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nhất Thành: 80,6 tỷ đồng và Công ty cổ phần Dịch vụ và Thương mại Lộc Phát với số tiền là 9,6 tỷ đồng. Khách hàng của Công ty bao gồm các công ty thương mại, các nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, nhưng doanh số lớn nhất là từ Công ty Xuất nhập khẩu Nhất Thành và Công ty CP Dịch vụ Lộc Phát. Do vậy số tiền phải thu từ hai khách hàng này luôn lớn.

5.3. Đầu tư tài chính

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
I	Đầu tư tài chính ngắn hạn	983	3.677	1.894
1	Chứng khoán kinh doanh	1.180	4.477	2.398
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	-197	- 982	- 686
3	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	182	182
II	Đầu tư tài chính dài hạn	1.247	1.247	1.247
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	1.247	1.247	1.247
	Tổng cộng	2.230	4.924	3.141

(Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán, BCTC 6 tháng đầu năm 2019 đã soát xét của CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 10. Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,09	1,08
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,96	1,03
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,89	0,90
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	8,37	8,76
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	0,30	0,30
- Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,48	9,38
- Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân	%	0,86	0,98
- Hệ số LN từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	0,35	0,37
- LNST/Vốn cổ phần	%	9,87	10,00
- Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	5	5

(Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán của CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ kết quả đã đạt được của năm 2018 và định hướng phát triển của Công ty trong tương lai. Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Bảng 11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019

Đơn vị tính: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Năm 2019	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với KH năm 2018
Doanh thu thuần	384.539	385.000	0,12%
Lợi nhuận sau thuế	1.159	1.165	0,54%
Tỷ lệ LNST/ Doanh thu thuần	0,30%	0,30%	
Tỷ lệ LNST/ Vốn cổ phần	10,00%	10,05%	-
Tỷ lệ chia cổ tức (*)	5%	-	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 CTCP Xuất nhập khẩu Haneco)

(*) Công ty không xây dựng kế hoạch tỷ lệ trả cổ tức năm 2019. Tỷ lệ trả cổ tức của năm 2019 sẽ được quyết định dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019

Đối với hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu:

Đây là lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty, chiếm tỷ lệ khoảng 99% doanh thu hàng năm. Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của hoạt động này, Công ty sẽ tập trung huy động mọi nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu. Hiện nay, nền kinh tế Việt Nam đã và đang hội nhập rất sâu, rộng vào nền kinh tế thế giới. Đảng, Nhà nước ta đã và đang tích cực xây dựng, sửa đổi các quy định của pháp luật cho phù hợp với thông lệ chung của quốc tế, trên tinh thần tạo điều kiện thông thoáng, đảm bảo sự bình đẳng của các thành phần kinh tế, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển. Đây là cơ hội tốt nhưng đồng thời cũng là thách thức đối với Công ty. Để thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh đề ra, thời gian tới Công ty cần chú trọng một số nội dung sau :

+ Tăng cường công tác nghiên cứu các quy định của pháp luật quốc tế và pháp luật của Việt Nam liên quan đến hoạt động kinh doanh XNK và Thương mại. Nhằm tuân thủ đúng các quy định, giảm thiểu các rủi ro pháp lý và giải quyết tốt các tranh chấp thương mại.

+ Tăng cường công tác nghiên cứu, lựa chọn mặt hàng chiến lược. Trước mắt, Công ty sẽ tập trung nhập khẩu các mặt hàng vật tư, nguyên liệu phục vụ các ngành sản xuất trong nước như: khô đậu tương, ngô hạt cho sản xuất thức ăn chăn nuôi...

+ Tăng cường công tác nghiên cứu, chủ động tìm kiếm và phát triển thị trường trong và ngoài nước. Thực hiện đa dạng hóa thị trường xuất nhập khẩu, củng cố các thị trường truyền thống, đẩy mạnh khai thác các thị trường tiềm năng; Tận dụng tốt các cơ hội mở cửa thị trường nước ngoài, cắt giảm thuế quan để đẩy mạnh xuất khẩu; Tập trung định hướng vào xuất khẩu trực tiếp; Đẩy mạnh xúc tiến thương mại trong, ngoài nước thông qua các chương trình Hội chợ, Hội thảo, xúc tiến thương mại của VCCI, Bộ Công thương... nhằm quảng bá thương hiệu, tìm kiếm cơ hội kinh doanh. Công ty sẽ nghiên cứu tìm đối tác và thị trường để xuất khẩu những mặt hàng mà Việt Nam có ưu thế nhằm thúc đẩy sản xuất trong nước phát triển và đáp ứng một phần nhu cầu ngoại tệ cho hoạt động nhập khẩu.

+ Về vốn : Công ty sẽ tiếp tục tạo mối quan hệ và xây dựng uy tín tốt với các hệ thống Ngân hàng nhằm duy trì hạn mức tín dụng đáp ứng nhu cầu của hoạt động kinh doanh với mức lãi suất phù hợp; Cơ cấu lại nguồn vốn để xây dựng cơ cấu vốn hợp lý; Dùng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay của vốn; Khuyến khích cổ đông hiện hữu tăng vốn; Phát hành thêm cổ phiếu ra bên ngoài; Phát hành trái phiếu hoặc các hình thức huy động khác theo quy định của pháp luật... Mặt khác, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về công tác tài chính - kế toán nhằm quản lý tốt công nợ cũng như hiệu quả của hoạt động huy động và sử dụng vốn.

Đối với hoạt động dịch vụ:

Công ty sẽ tiếp tục kết hợp với các ngành chức năng của Thành phố (Sở Lao động Thương binh và xã hội, Sở Công thương, Cục Thuế Hà Nội...) để quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu cho các tổ chức, văn phòng đại diện, cá nhân người nước ngoài, lao động trên địa bàn Thành phố hiểu và thực thi đúng pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực này. Mặt khác, Công ty cũng cải tiến, tăng cường chất lượng dịch vụ và phối hợp với các ngành chức năng, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả các yêu cầu của các tổ chức, văn phòng đại diện, cá nhân người nước ngoài, người lao động trên địa bàn Thành phố. Công ty phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch hợp đồng về dịch vụ lao động cho các tổ chức, cá nhân đạt doanh thu khoảng hơn 3 tỷ đồng mỗi năm. Đồng thời Công ty cũng mở rộng, phát triển thêm các loại hình dịch vụ cho lao động là người nước ngoài tại Hà Nội.

Về hoạt động đầu tư tài chính:

Công ty sẽ căn cứ vào hiệu quả đầu tư thực tế trong từng giai đoạn của từng lĩnh vực để xem xét tiếp tục đầu tư hoặc bán thu hồi vốn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chính.

Giải pháp về tổ chức, quản lý:

- + Ban hành các nội quy, quy chế, quy định về quản lý mang tính tập trung.
- + Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị về thực hiện các quy chế, quy định của Công ty.
- + Giám sát hoạt động của các đơn vị, kịp thời phát hiện rủi ro để có biện pháp ngăn chặn.
- + Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành. Tăng cường ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh xuất nhập khẩu; ứng dụng các phần mềm quản lý trong công tác văn phòng, nhân sự, tiền lương...

Giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn lực:

- Để có nguồn nhân lực đủ năng lực đáp ứng yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cần phải có chiến lược phát triển con người một cách toàn diện, điều này đồng nghĩa với việc thực hiện tốt công tác cán bộ, công tác tuyển chọn, đào tạo bồi dưỡng cũng như quy hoạch nhân sự. Đây là yếu tố có ý nghĩa then chốt, quyết định trực tiếp tới hiệu quả hoạt động của Công ty. Công ty sẽ xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm và thực hiện thường xuyên liên tục việc đào tạo lại cán bộ công nhân viên để đáp ứng yêu cầu công việc từng thời kỳ; Xây dựng bản mô tả công việc đối với từng vị trí, có yêu cầu cụ thể về năng lực, trình độ cũng như hiệu quả cần đạt được.

- Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2019

Bảng 12. Kết quả kinh doanh 6 tháng năm 2019 so với kế hoạch

STT	Chỉ Tiêu	ĐVT	6T/2019	KH năm 2019	
				Kế hoạch	% thực hiện
1	Doanh thu thuần	Tr.đ	192.931	385.000	50,11%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	488	1.165	41,89%

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco)

Hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty đạt kết quả tương đối khả quan. Cụ thể, Doanh thu thuần đạt 50,11% so với kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế đạt 41,89%, tương đương 488 triệu đồng. Với kết quả đạt được sau thời gian hoạt động 6 tháng đầu năm và tình hình hoạt động của Công ty trong 6 tháng cuối năm 2019, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco dự kiến sẽ đạt được kế hoạch đã đề ra.

8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn

Không có.

9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chuyển nhượng vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần:

Cổ phần phổ thông

2. Mệnh giá:

10.000 đồng/ cổ phiếu

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:

Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 1.130.710 cổ phần (Chiếm 97,56% vốn điều lệ)

4. Giá khởi điểm đấu giá:

Giá khởi điểm đấu giá: 11.900 đồng/cổ phần

5. Phương pháp tính giá

- Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 126/2019/CT-CPAVIETNAM ngày 05/06/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM về việc thẩm định Giá trị doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco: Phương pháp thẩm định giá cổ phần mà Công ty thẩm định giá áp dụng là phương pháp chiết khấu dòng cổ tức và phương pháp tài sản (NAV).

- Căn cứ Chứng thư thẩm định giá nói trên, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 23/08/2019 phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco, trong đó xác định giá khởi điểm bán đấu giá là 11.900 đồng/cổ phần.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn

Chuyển nhượng thông qua hình thức bán đấu giá công khai tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

7. Tổ chức đấu giá cổ phần

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Thời gian dự kiến thực hiện chuyển nhượng vốn: Quý III/2019.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Được quy định cụ thể tại quy chế bán đấu giá cổ phần do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Hiện nay Công ty có ngành nghề đăng ký kinh doanh: *Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào (Mã ngành: 4634)* bị hạn chế đối với nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài đối với ngành nghề này là 0%.

Hiện nay tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài tại công ty là 0%.

Như vậy, tại đợt chào bán cổ phần thuộc sở hữu của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Haneco, Nhà đầu tư nước ngoài sẽ không được mua cổ phần.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Không có

12. Các loại thuế có liên quan

Thuế thu nhập doanh nghiệp: Công ty Cổ phần phải nộp thuế TNDN trên thu nhập chịu thuế, Các loại thuế khác, được Công ty thực hiện đầy đủ theo đúng các quy định của pháp luật.

Thuế thu nhập cá nhân: Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần theo quy định tại Điều 16 Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN THUỢNG VỐN

Căn cứ theo Quyết định số 1232/QĐ – TTg ngày 17/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà Nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020.

Việc thoái vốn Nhà nước tại CTCP Xuất nhập khẩu Haneco được thực hiện theo chính sách của Nhà nước và kế hoạch của UBND Thành phố Hà Nội. Việc thoái vốn của công ty sẽ đem về cho Ngân sách Nhà nước một khoản tiền để đầu tư cho các dự án, ngành nghề quan trọng khác

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Địa chỉ: 12 Lê Lai, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 38 253 536

Website: hanoi.gov.vn

2. Tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HANECO

Địa chỉ: Tầng 4 NB, tòa nhà 14 - 16 Hàm Long, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3976 0218/3976 0814 Fax: 024 3976 1944

3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39412626 Fax: 024 39347818

Website: hnx.vn

4. Tổ chức Tư vấn xây dựng Phương án chuyển nhượng vốn và hồ sơ công bố thông tin

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: (084-24) 3728 0921 Fax: 024. 3728 0920

Website: tvsj.com.vn

5. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ PNT

Địa chỉ: B6 Lô 4, Khu Đô thị Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại: 024 3640 3642 Fax: 024 3640 3643

Website: pnt.com.vn

6. Tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Đại chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam

Phone: 024 3783 2121 Fax: 024 3783 2122

Website: cpavietnam.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Các thông tin tài chính của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco trong Bản công bố thông tin này được trích từ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 đã được soát xét. Các thông tin liên quan đến Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco được cung cấp bởi những cá nhân có đầy đủ thẩm quyền của Công ty.

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2019

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

NGƯỜI ĐẠI DIỆN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN

XUẤT NHẬP KHẨU HANECO



VŨ CHÍNH

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HANECO



VŨ CHÍNH

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT



LÊ THANH TÙNG